

Biểu số 6: BÁO CÁO THỰC TRẠNG QUẢN TRỊ VÀ CƠ CẤU TỔ CHỨC
CỦA DOANH NGHIỆP NĂM 2024

CÔNG TY TNHH MTV KHAI THÁC CÔNG TRÌNH

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

THỦY LỢI THỦY NGUYÊN

Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

MSDN: 0200165520

Số: 05 /CBTT-TLTN

Thủy Nguyên, ngày 16 tháng 5 năm 2025



I. THÔNG TIN VỀ CƠ QUAN ĐẠI DIỆN CHỦ SỞ HỮU

1. Thông tin chung.

- Cơ quan đại diện chủ sở hữu: Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng.
- Người đứng đầu và cấp phó của người đứng đầu Cơ quan đại diện chủ sở hữu:
 - + Chủ tịch UBND thành phố: Ông Nguyễn Văn Tùng
 - + Phó Chủ tịch UBND thành phố: Ông Lê Anh Quân
 - + Phó Chủ tịch UBND thành phố: Ông Lê Khắc Nam
 - + Phó Chủ tịch UBND thành phố: Ông Nguyễn Đức Thọ
 - + Phó Chủ tịch UBND thành phố: Ông Hoàng Minh Cường

2. Các quyết định có liên quan của Cơ quan đại diện chủ sở hữu.

Thống kê các quyết định có liên quan của cơ quan đại diện chủ sở hữu

BẢNG SỐ 1: CÁC QUYẾT ĐỊNH CÓ LIÊN QUAN CỦA CƠ QUAN ĐẠI
DIỆN CHỦ SỞ HỮU

TT	Số văn bản	Ngày	Nội dung (Nêu nội dung tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	1380/QĐ-UBND	17/7/2009	Quyết định về việc chuyển Công ty Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên thành Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
2	2619/QĐ-UBND	09/10/2018	Về việc ban hành Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
3	2351/QĐ-UBND	01/10/2019	Quyết định về việc sửa đổi, bổ sung một số nội dung Điều lệ tổ chức và hoạt động của Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
4	109/QĐ-UBND	12/01/2024	Quyết định phê duyệt khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
5	776/QĐ-UBND	21/3/2024	Quyết định phê duyệt diện tích được hỗ trợ kinh phí thủy lợi nội đồng năm 2024 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
6	1566/QĐ-UBND	20/05/2024	Quyết định về việc nghỉ hưu để hưởng chế độ bảo hiểm xã hội (đối với Chủ tịch Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên)
7	2184/QĐ-UBND	27/06/2024	Quyết định phê duyệt kế hoạch sản xuất kinh doanh và kế hoạch đầu tư phát triển năm 2024 của Công ty TNHH Một thành viên khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
8	2287/QĐ-UBND	08/07/2024	Quyết định phê duyệt quyết toán kinh phí thực hiện chính sách hỗ trợ sử dụng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2023

9	2319/QĐ-UBND	09/07/2024	Phê duyệt Quyết định xếp hạng đối với Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
10	2686/QĐ-UBND	31/07/2024	Quyết định về việc điều động và bổ nhiệm chức vụ Chủ tịch Công ty Trách nhiệm hữu hạn một thành viên khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
11	2950/QĐ-UBND	19/08/2024	Quyết định giao một số chỉ tiêu kế hoạch đề tài chính năm 2024 để giám sát, đánh giá hiệu quả hoạt động của các doanh nghiệp do Ủy ban nhân dân thành phố Hải Phòng nắm giữ 100% vốn điều lệ.
12	2959/QĐ-UBND	19/08/2024	Quyết định phê duyệt phân bổ kinh phí hỗ trợ bảo trì, sửa chữa tài sản cố định từ nguồn kinh phí cho chính sách hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024
13	3537/QĐ-UBND	04/10/2024	Quyết định phân bổ kinh phí sửa chữa các công trình thủy lợi từ nguồn kinh phí bảo vệ đất trồng lúa năm 2024 trên địa bàn thành phố
14	3607/QĐ-UBND	14/10/2024	Quyết định phê duyệt điều chỉnh khối lượng công việc, diện tích được hỗ trợ tiền sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
15	4118/QĐ-UBND	12/11/2024	Quyết định phê duyệt điều chỉnh dự toán kinh phí đặt hàng quản lý khai thác công trình thủy lợi, cung ứng sản phẩm dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024 trên địa bàn thành phố Hải Phòng
16	4177/QĐ-UBND	14/11/2024	Quyết định điều chỉnh phân bổ kinh phí hỗ trợ sửa chữa, bảo trì tài sản cố định từ nguồn kinh phí cho chính sách hỗ trợ sử dụng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024
17	4597/QĐ-UBND	06/12/2024	Quyết định xuất cấp, điều chuyển trang thiết bị, vật tư dự trữ phòng chống
18	4696/QĐ-UBND	11/12/2024	Quyết định phân bổ kinh phí hỗ trợ bảo trì, sửa chữa tài sản cố định từ nguồn kết dư từ kinh phí đặt hàng cung ứng sản phẩm, dịch vụ công ích thủy lợi năm 2024

II. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

1. Danh sách người quản lý doanh nghiệp: Liệt kê thông tin cụ thể.

BẢNG SỐ 2: DANH SÁCH NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Kinh nghiệm nghề nghiệp	Các vị trí quản lý đã nắm giữ
1	Trần Ngọc Đức	1963	Kỹ sư Thủy lợi	15 năm	- Phó Chi cục Trưởng Chi cục Đề điều và Phòng chống lụt bão Hải Phòng. - Phó trưởng Kinh tế ngành 2 Văn phòng UBND thành phố Hải Phòng. - Nghi hưu hưởng chế độ BHXH từ 01/8/2024

2	Nguyễn Trung Kiên	1983	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Kỹ sư Công trình thủy	02 năm	- Tổng Giám đốc công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Đa Độ từ tháng 8/2022 - Chủ tịch Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên từ 01/8/2024
3	Lại Văn Trác	1973	Thạc sỹ quản trị kinh doanh Kỹ sư Thủy lợi	8 năm	Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
4	Nguyễn Trần Quỳnh	1977	Thạc sỹ quản lý kinh tế Kỹ sư Thủy lợi	9 năm	Trưởng phòng Quản lý nước và công trình công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
5	Phạm Đức	1975	Thạc sỹ quản lý kinh tế Kỹ sư công trình thủy lợi	5 năm	Giám đốc Xí nghiệp thi công xây lắp công trình-Công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên
6	Lê Thị Thanh Hương	1978	Thạc sỹ Cử nhân kinh tế	15 năm	Quyền Trưởng phòng Kế toán công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên

2. Tiền lương, thù lao và lợi ích khác của người quản lý doanh nghiệp.

Lương, thưởng, thù lao, các khoản lợi ích khác của từng người quản lý doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 3: TIỀN LƯƠNG, THƯỞNG CỦA NGƯỜI QUẢN LÝ DOANH NGHIỆP

Hệ số lương theo Phụ lục I Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016; Mức lương theo Phụ lục II Nghị định 52/2016/NĐ-CP ngày 13/6/2016 (ĐVT: 1.000đ)

TT	Họ và tên	Chức vụ	Mức lương	Hệ số	Tiền lương/năm	Tiền thưởng, thu nhập khác
1	Trần Ngọc Đức	Chủ tịch công ty	25.000	6,64	175.000	216.425
2	Nguyễn Trung Kiên	Chủ tịch công ty	25.000	6,31	125.000	151.422,5
3	Lại Văn Trác	Tổng Giám đốc	24.000	6,31	288.000	347.492
4	Nguyễn Trần Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	21.000	5,65	210.000	262.088
5	Phạm Đức	Phó Tổng Giám đốc	21.000	5,65	244.668,5	302.760,5
6	Lê Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	19.000	5,32	228.000	286.992

3. Hoạt động của Chủ tịch công ty.

Thông tin về các nghị quyết, quyết định của Chủ tịch công ty liên quan đến hoạt động sản xuất kinh doanh, đầu tư, đấu thầu, mua sắm....

BẢNG SỐ 4: CÁC QUYẾT ĐỊNH CỦA CHỦ TỊCH CÔNG TY

TT	Số văn bản	Ngày	Người ký, ban hành	Nội dung (Nếu nội dung tóm tắt nội dung chính của văn bản)
1	01/QĐ-TLTN	12/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành nội quy lao động năm 2024
2	02/QĐ-TLTN	12/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế thi đua, khen thưởng, kỷ luật công ty năm 2024
3	03/QĐ-TLTN	12/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế dân chủ ở cơ sở tại nơi làm việc công ty TNHH MTV Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên năm 2024
4	04/QĐ-TLTN	12/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế nội bộ năm 2024
5	05/QĐ-TLTN	12/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế chi tiêu nội bộ năm 2024
6	06/QĐ-TLTN	12/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc ban hành quy chế nâng bậc lương, chính ngạch lương đối với người lao động năm 2024
7	10/QĐ-TLTN	15/01/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc phê duyệt kế hoạch nhiệm vụ công tác năm 2024 các đơn vị cơ sở trực thuộc
8	17/QĐ-TLTN	22/02/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc thành lập Ban Chỉ huy phòng chống thiên tai và tìm kiếm cứu nạn năm 2024
9	34/QĐ-TLTN	30/5/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc nâng bậc lương đợt 1 năm 2024
10	34/QĐ-TLTN	25/6/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc công nhận danh hiệu thi đua, xếp loại lao động cá nhân 6 tháng đầu năm 2024
11	36/QĐ-TLTN	27/6/2023	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc thành lập Hội đồng xây dựng thang lương của người quản lý, kiểm soát viên công ty và hệ thống thang lương, bảng lương và phụ cấp lương công ty đối với người lao động
12	212/QĐ-TLTN	21/11/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng Thi đua, khen thưởng, kỷ luật Công ty
13	212/QĐ-TLTN	21/11/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc kiện toàn Hội đồng tiền lương, tiền công Công ty
14	228/QĐ-TLTN	27/12/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc nâng bậc lương đợt 2 năm 2024
15	248/QĐ-TLTN	31/12/2024	Chủ tịch công ty	Quyết định về việc khen thưởng thi đua, xếp loại lao động đối với các cá nhân, tập thể trong phong trào thi đua năm 2024

65520
TIỀN
Y LỢI
PHÒNG

III. BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

1. Thông tin về Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

BẢNG SỐ 5: DANH SÁCH BAN KIỂM SOÁT VÀ KIỂM SOÁT VIÊN

TT	Họ và tên	Năm sinh	Trình độ chuyên môn	Chức vụ	Ngày bắt đầu là KSV	Tỷ lệ tham dự họp
1	Nguyễn Thị Phan Hiên	1970	Cử nhân Kế toán	Kiểm soát viên công ty	25/4/2023	100%

2. Các báo cáo của Ban kiểm soát và Kiểm soát viên.

TT	Số văn bản	Ngày	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1	24/CTr-TLTN	30/01/2024	Chương trình công tác của Kiểm soát viên năm 2024	
2	55/BC-TLTN	21/03/2024	Báo cáo kiểm soát viên năm 2023	
2		20/7/2024	Báo cáo kiểm soát viên kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh, việc chấp hành pháp luật và tuân thủ các quyết định của Chủ sở hữu trong Công ty TNHH Một thành viên Khai thác công trình thủy lợi Thủy Nguyên 6 tháng đầu năm 2024	

IV. BÁO CÁO KẾT LUẬN CỦA CƠ QUAN THANH TRA (nếu có)

TT	Số văn bản	Ngày	Trích yếu nội dung	Ghi chú
1	11/KL-TTr	20/06/2024	Kết luận thanh tra công tác quản lý bảo vệ; duy tu, sửa chữa, xây dựng công trình thủy lợi; cung cấp, sử dụng sản phẩm dịch vụ thủy lợi khác trên địa bàn huyện Thủy Nguyên	

V. THÔNG TIN VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

1. Danh sách Người có liên quan của doanh nghiệp.

BẢNG SỐ 6: DANH SÁCH VỀ NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN CỦA DOANH NGHIỆP

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Chức vụ (nếu có)	Địa chỉ trụ sở chính/ Địa chỉ liên hệ	Thời điểm bắt đầu là người có liên quan	Thời điểm không còn là người có liên quan	Lý do không còn là người có liên quan
1	Trần Ngọc Đức	Chủ tịch Công ty	Số 50B, ngõ 384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015	31/7/2024	Nghỉ hưu hưởng chế độ BHXH
	Trần Ngọc Quảng	Bố đẻ		04/5/2015	11/6/2022	Đã mất năm 2022
	Nguyễn Thị Cậy	Mẹ đẻ	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015	31/7/2024	
	Nguyễn Thị Thu Thủy	Vợ	Số 50B, ngõ 384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015	31/7/2024	

	Vũ Thị Bích Ngọc	Con nuôi	Số 50B, ngõ 384 Lạch Tray, phường Đằng Giang, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	30/12/2020	31/7/2024	
	Trần Thị Biên	Chị gái	Số nhà 435 Trần Thái Tông, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Văn Toàn	Anh rể	Số nhà 435 Trần Thái Tông, TP Nam Định, tỉnh Nam Định	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Thị Khu	Chị gái	Lô 22, Đông Khê, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015	31/7/2024	
	Nguyễn Đình Cải	Anh rể	Lô 22, Đông Khê, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Thị Đông	Em gái	Sở XD Bà Rịa-Vũng Tàu; nhà số 10, Bến Nôm, TP Vũng Tàu	04/5/2015	31/7/2024	
	Vũ Văn Hình	Em rể	Nhà số 10, Bến Nôm, TP Vũng Tàu	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Thị Y	Em gái	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Văn Lưu	Em rể	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Văn Sáng	Em trai	Nhân viên Bệnh viện Phú Xuyên, Hà Nội	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Thị Cúc	Em dâu	Thị trấn Phú Xuyên, huyện Phú Xuyên, HN	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Văn Thụ	Em trai	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015	31/7/2024	
	Vũ Thị Huế	Em dâu	Xã Bắc Lý, huyện Lý Nhân, tỉnh Hà Nam	04/5/2015	31/7/2024	
	Trần Văn Thu	Em trai	Sinh sống tại Australia	04/5/2015	31/7/2024	
	Nguyễn Thị Uyên	Em dâu	Sinh sống tại Australia	04/5/2015	31/7/2024	
	Nguyễn Hữu Huy	Bố vợ	Nhà số 4C15/313 Đà Nẵng, Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015	31/7/2024	
	Nguyễn Thị Mai	Mẹ vợ	Nhà số 4C15/313 Đà Nẵng, Cầu Tre, quận Ngô Quyền, TP Hải Phòng	04/5/2015	31/7/2024	
2	Nguyễn Trung Kiên	Chủ tịch Công ty	Số 18/30, Phố Hòa Bình, Trần Thành Ngọ, Kiến An, Hải Phòng	01/8/2024		
	Nguyễn Thị Lan Phương	Vợ	Phường Trần Thành Ngọ, Quận Kiến An, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Nguyễn Lan Dương	Con ruột	Phường Trần Thành Ngọ, Quận Kiến An, TP Hải Phòng	01/8/2024		

	Nguyễn Trường Hải	Con ruột	Phường Trần Thành Ngọ, Quận Kiến An, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Nguyễn Xuân Bằng	Bố đẻ	Xã An Thọ, Huyện An Lão, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Vũ Thị Thái	Mẹ đẻ	Xã An Thọ, Huyện An Lão, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Nguyễn Mạnh Cường	Em ruột	Xã An Thọ, Huyện An Lão, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Phạm Thị Tâm	Em dâu	Xã An Thọ, Huyện An Lão, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Nguyễn Phú Quế	Bố vợ	Phường Trần Thành Ngọ, Quận Kiến An, TP Hải Phòng	01/8/2024		
	Đặng Thị Chiến	Mẹ vợ	Phường Trần Thành Ngọ, Quận Kiến An, TP Hải Phòng	01/8/2024		
3	Nguyễn Thị Phan Hiên	Kiểm soát viên công ty	119/788, Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Văn Thảo	Chồng	119/788, Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Thị Thảo Ngân	Con đẻ	14 Lý Nam Đế, phường Cửa Đông, quận Hoàn Kiếm, TP Hà Nội	25/4/2023		
	Trần Anh Đức	Con đẻ	119/788, Thiên Lôi, phường Kênh Dương, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Đình Tế	Bố đẻ		25/4/2023	25/4/2023	Đã mất năm 2015
	Phan Thị Hộ	Mẹ đẻ	Số 38/739 Nguyễn Văn Linh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Huy Tuấn	Anh trai		25/4/2023	25/4/2023	Đã mất năm 2020
	Bùi Thị Liên	Chị dâu	Số 38/739 Nguyễn Văn Linh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Thị Phan Huệ	Chị gái	Số 18 đường số 4 Waterfront khu đô thị Cầu Rào 2, Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Trọng Hoàng	Anh rể	Số 18 đường số 4 Waterfront khu đô thị Cầu Rào 2, Vĩnh Niệm, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Nguyễn Huy Tuyến	Em trai	Số 6/788 Thiên Lôi, Dương Kinh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Vũ Thị Bích Diệp	Em dâu	Số 6/788 Thiên Lôi, Dương Kinh, quận Lê Chân, TP Hải Phòng	25/4/2023		
	Trần Quốc Luận	Bố chồng		25/4/2023	25/4/2023	Đã mất năm 2019



	Nguyễn Thị Toàn	Mẹ chồng		25/4/2023	12/9/2024	Đã mất năm 2024
4	Lại Văn Trác	Tổng Giám đốc	Tổ dân phố Hoàng Long, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Văn Choóc	Bố đẻ	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lưu Thị Lạm	Mẹ đẻ	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Nguyễn Thị Minh Bình	Vợ	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Đức Minh	Con đẻ	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Minh Tâm	Con nuôi	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Thanh Chuân	Em trai	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Phạm Thị Oanh	Em dâu	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Thị Lan	Em gái	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Bùi Doãn Hùng	Em rể	Tổ dân phố Đà Nẵng, thị trấn Minh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Lại Thị Lưu	Em gái	Thôn An Thắng, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Phạm Văn Thắng	Em rể	Thôn An Thắng, xã An Lư, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
	Nguyễn Khắc Cấn	Bố vợ		26/11/2018	26/11/2018	Đã mất năm 2009
	Phạm Thị Huân	Mẹ vợ	Thôn 1A, xã Lưu Kiếm, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	26/11/2018		
5	Nguyễn Trần Quỳnh	Phó Tổng Giám đốc	Phố Mới, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	Thôi giữ chức vụ Phó TGD



	Nguyễn Đức Sở	Bố đẻ		28/01/2016	28/01/2016	Đã mất năm 2004
	Trần Thị Mão	Mẹ đẻ	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Nguyễn Thị Lệ	Vợ	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Nguyễn An Ninh	Con đẻ	Phố Mới, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Nguyễn Quỳnh Trang	Con đẻ	Phố Mới, xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Nguyễn Đức Sơn	Em trai	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Nguyễn Thị Thu Hà	Em dâu	Xã Phù Ninh, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Nguyễn Hữu Huynh	Bố vợ	Xã An Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
	Đinh Thị Phương	Mẹ vợ	Xã An Sơn, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	28/01/2016	01/11/2024	
6	Phạm Đức	Phó Tổng Giám đốc	Tổ 5 thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Văn Tuyên	Bố đẻ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Nguyễn Thị Thênh	Mẹ đẻ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Thị Thu Hà	Vợ	Tổ 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Nhật Anh	Con đẻ	Tổ 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Hoàng Nam	Con đẻ	Tổ 5, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Văn Thế	Em trai	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Tiến Dũng	Bố vợ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
	Phạm Thị Tuyết	Mẹ vợ	Tổ 3, thị trấn An Dương, huyện An Dương, TP Hải Phòng	15/4/2021		
7	Lê Thị Thanh Hương	Kế toán trưởng	TDP Quyết Tiến, thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Lê Xuân Nôi	Bố đẻ	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		

	Vũ Thị Chát	Mẹ đẻ	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Nguyễn Trịnh Thương	Chồng	Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009	2012	Ly hôn
	Nguyễn Thị Phương Thảo	Con đẻ	Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Nguyễn Thị Mỹ Vân	Con đẻ	Thôn Đền, xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Lê Xuân Trường	Anh trai	Tổ 8 khu 9A phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	02/10/2009		
	Nguyễn Thị Kim Ngân	Chị dâu	Tổ 8 khu 9A phường Bãi Cháy, thành phố Hạ Long, tỉnh Quảng Ninh	02/10/2009		
	Lê Xuân Đại	Em trai	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Phạm Thị Mai Anh	Em dâu	Thị trấn Minh Đức, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009		
	Nguyễn Chí Thời	Bố chồng	Xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009	2012	Ly hôn năm 2012
	Đàm Thị Kim	Mẹ chồng	Xã Lâm Động, huyện Thủy Nguyên, TP Hải Phòng	02/10/2009	2012	Ly hôn năm 2012

2. Thông tin về giao dịch với các bên có liên quan

BẢNG SỐ 7: THỐNG KÊ VỀ CÁC GIAO DỊCH VỚI NGƯỜI CÓ LIÊN QUAN

TT	Tên tổ chức, cá nhân	Thời điểm giao dịch	Nội dung giao dịch	Giá trị giao dịch (triệu đồng)	Số Nghị quyết/ Quyết định của HĐQT/ HĐQT/ ĐHĐCĐ thông qua
(1)	(2)	(3)	(4)	(5)	(6)
	Không có				

Giải thích:

(2): Ghi rõ tên của bên thực hiện giao dịch;

(3): Thời gian bắt đầu thực hiện giao dịch;

(4): Ghi rõ nội dung giao dịch (Ví dụ: Hợp đồng kinh tế, Hợp đồng cho vay, Hợp đồng đi vay....)

(5): Ghi rõ giá trị giao dịch (Ví dụ: Tỷ đồng, nghìn USD....);

(6): Ghi rõ số, ngày tháng văn bản của cấp có thẩm quyền ban hành về việc thực hiện giao dịch.

VI. TÌNH HÌNH SỬ DỤNG LAO ĐỘNG

- Tổng số lao động của công ty (người): 241 người.

- Mức lương trung bình người lao động/ năm (triệu đồng): 85 triệu đồng.

- Tiền thưởng, thu nhập khác của người lao động/người/năm (triệu đồng): 107 triệu đồng.